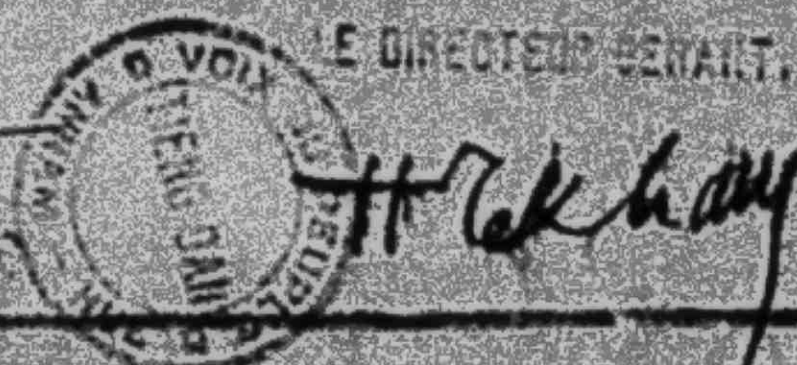


Depôt legal



GIÁ BÁN	
ĐÔNG-PHÁP	NGOÀI-QUỐC
Mỗi năm, 5.00	6.00
Mỗi tháng, 0.50	0.60
Mỗi tuần, 0.15	0.20

Mua báo phải trả tiền trước.
Theo và muốn gửi cho M. TRẦN
ĐÌNH-PHIÊN, 41 đường Quảng An,
thị trấn Thủ Đức, Thượng Hải trước.

TIẾNG-DÂN

Chánh-âm của tờ báo
HỌT-TRÚC-KUANG

LA VOIX DU PEUPLE

BÀO QUÂN
Đường Đông-Bà, Huế
Giấy phép số 82
Giấy in: TIẾNG-DÂN - Huế

Trần Đình-Phiên

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Nhà giáo dục không dạy những điều mình muốn, cũng không dạy những điều mình biết, nhưng chính cái bản chất của mình thế nào thì dạy ra thế ấy.
(Jean Jaurès)

LẠI BÀN VIỆC NƯỚC

Vấn đề « giáo dục »

Lịch-sử của giáo-dục phải trải qua ba thời-kỳ: gia-dình giáo-dục, quốc-gia giáo-dục, rồi đến xã-hội giáo-dục. Còn riêng một địa phương, riêng một chánh-trị thời còn phải đứng vào thời-kỳ « quốc-gia giáo-dục » (tức nữa cũng trong khoảng thời-gian khai-sáng).

Bản về giáo-dục, phải nói qua nguyên-lý của giáo-dục. Hạnh-phúc của cá-nhân phải hy-sinh cho hạnh-phúc của một giai-cấp trong đoàn-thể. Khi nào hết giai-cấp trong đoàn-thể rồi, thời trong giáo-dục vận trũng hạnh-phúc của đoàn-thể mới là vận trũng hạnh-phúc của cá nhân. Bởi thế, còn nói gia-linh, còn nói quốc-gia, thời giáo-dục còn phải có về « nghị-ch »; khi nào nói được xã-hội (nghĩa là đoàn-thể không có giai-cấp), thời giáo-dục mới có được về « thuận ». Nếu nay ta bàn quốc-gia giáo-dục, nghĩa là bàn việc giáo-dục trong một thời-gian còn có giai-cấp, thời cũng còn phải về « nghị-ch ».

Về nghị-ch ấy chính ở trong vấn-đề đạo-đức.

Xưa nay, bản giáo-dục, ý tưởng phân-vấn là vì vấn-đề đạo-đức. Ở Âu-châu, phân-vấn vì tôn giáo; ở Á-châu ta phân-vấn vì luân-lý. Nhưng ta phải biết rằng: bản việc xã-hội mà lấy tôn-giáo, luân-lý, làm chuẩn-dịch như người đời xưa, là không hợp với khoa-học. Nếu ta đứng về mặt « thực-nghiệm - xã-hội - học », thời trong vấn-đề giáo-dục, phải lấy « xã-hội-tính » để làm chuẩn-dịch.

Đứng về phương-diện quốc-gia mà bàn « xã-hội-tính » tức là những ý tưởng khiên hy-sinh hạnh-phúc của cá nhân cho vận-mạng của chung-tộc. Trọng nói, thương giống, v. v. là chủ-nghĩa đạo-đức của nền quốc-gia giáo-dục.

Nói về phương-pháp của giáo-dục, thời phải lấy bốn chủ-ý này làm chuẩn-dịch:

1) Giáo-dục phải trọng mặt lợi dụng. Trong nước, người nào cũng phải biết một nghề. Kỹ-nghệ là nghề, khảo-cứu là nghề, trước thuật cũng là nghề. Muốn công nghệ được thịnh, giáo-sư phải biết trọng khiêu riêng của thiếu-niên. Muốn tránh nạn ồng-trĩ, học đường phải giao-thông với « cơ-quan phân-phối » của chánh-phủ.

Học thuật mà càng chuyên-môn, thời cuộc tiến-hóa mới càng chóng thịnh.

2) Nhưng có chuyên-môn mà không có phổ-thông lại là

một điều hại. Hại cho cá-nhân, vì không học-thức phổ-thông thời chuyên-môn là một người « cô-lật »; hại cho chung-tộc, vì không có học-thức phổ-thông thời không có não-tổng-hợp, mà không có não-tổng-hợp, thời không biết được lợi ích chung của xã-hội. Giáo-dục phổ-thông bởi vì thế mà thành một việc trọng yếu. Hiện nay, trong các trường Pháp, cách giáo-dục phổ thông còn ít hiệu quả. Như thế, vì hai cơ: — a) trật-tự của hai cấp liêu-học và trung-học không minh-bạch; — b) giáo-sư chỉ cho lo chương trình riêng của mình mà không chịu lo cho sự học-vấn phổ-thông của cả lớp học. Nếu ta muốn theo người Pháp mà canh cải việc giáo-dục, thời phải biết những tế-ý mà tránh.

3) Ngày nay, một người thanh niên ở trường học mới ra, đối với công việc của xã-hội nhiều khi bỡ-ngờ lắm. Ra ở đời, nhiều đều có học mà vô-dụng, nhiều đều có học mà vô-dụng, nhiều đều có học mà vô-dụng, thời lại không biết. Như thế là vì hoàn-cảnh của học-đường là một hoàn-cảnh đặc-biệt, chỉ có không khí viên vọng mà không có không-khí thiết-thực. Đó là một điều rất hại. Học-đường phải dọn-đường cho xã-hội mới được. Muốn thế, phải: a) dạy thực hành (pratique) trước rồi dạy lý-luận (théorie) sau; b) dùng phép thực-nghiệm (expérience) để dạy hơn là dùng sách.

4) Phạm bản về giáo-dục, phải nói đến chủ-nghĩa (doctrine) của giáo-dục. Đứng phương-diện xã-hội, phải lấy khoa-học làm chủ-nghĩa. Văn biết rằng trong xã-hội, tin ngưỡng phải được tự-do, tự-tưởng phải được tự-do. Nhưng muốn tin ngưỡng được tự-do, muốn tự-tưởng được tự-do, thời làm trí phải biết tự-lập mới được. Tự-lập nghĩa là tự-minh xét, tự-minh tin. Mà muốn tự-minh xét, tự-minh tin, thời phải có não-khảo-cứu. Vì học-đường là nơi « dọn-đường » cho xã-hội, nên học-đường phải luyện-tập não-khảo-cứu cho thiếu-niên, nghĩa là phải lấy khoa-học làm chủ-nghĩa.

Bốn chủ-ý tôi vừa bàn ở trên, tuy là phương-pháp của « xã-hội giáo-dục », song cũng có thể chấp-chước mà đứng trong thời-kỳ « quốc-gia giáo-dục ».

Tóm lại, giáo-dục là người thợ để vẽ ra bức-tranh văn-minh. Ảnh-hưởng ra bề-ngoài, cuộc-tri-an ở bề-trong, nhiều lắm, thành hay suy, nguyên-nhân chính ở giáo-dục vậy.

T. T.

VĂN-PHÂN

Câu đối điều bà hai cụ Sào-Nam

I Cụ vừa trở về đây, mây bay học liệng, hai mươi mấy năm giờ, nhà Quảng-trị đóng một mới lừng phen, tình ước trăm năm cho vẹn vẻ.

Bà vội đi đâu là! sóng gợn mưa dầm, bốn nghìn năm nước lữ, đất Thanh thủy quê nhà còn sần đó, rộn xem là trẻ lính làm sao?

Người thông gia bà: Hoàng-Tuyên điếu.

II Bà thác đã đành rồi! nghìn đêm bạn gối còn nịch khêu... Con nết vừa kịp thấy, một đoàn cháu trẻ đã tri trơ.

Hai người bạn cụ con bà: Phan-Khả và Trương Xuân.

III Non nước nặng nề thay! gông sắt hộ chúng nhờ chi cả. Cửa nhà gầy dựng sình, theo lễ đức cháu mặc con sau.

Bạn con bà: Nguyễn-mai-Hiền điếu.

IV Khách anh hùng muốn dậm môi về đây, thương nỗi liếc giống, tâm nhiệt thành sùng sục như sôi, ai vốn từ đâu vào ngọn sần!!

Người lính từ tâm lòng thêm cảm, cảnh i cuộc giờ còn mây, đương thực nghiệp mở mang vừa đó, bằng dung gió thổi lọt ngành huyện!

Người bạn con bà: Trần-Hội điếu.

V Sống thác là xưa nay, thâm thương vì đem thân cái lấy giúp đỡ anh hùng, cụ mới đi về bà vội mất!

Chị em tình mới cũ, cảm cảnh này: nỗi trận phong triêu mở mang vịnh hội, cầu thêm thương nhớ để không con!

Bạn bà: Bà-Bà và bà Cu-Đò điếu.

TẠP LOẠI

DƯƠNG-LỊCH VÀ ẨM-LỊCH (1)

Hiện nay, trong thế giới có hai thứ lịch. Các nước Âu-Mỹ dùng dương lịch; nhiều nước khác, như nước ta nước Tàu, các xứ theo lối giáo v. v. dùng âm lịch.

Ta hãy xét xem hai thứ ấy khác nhau thế nào.

Nói về âm lịch. — Âm lịch là lịch tính theo tuần trăng. Ai cũng biết rằng mặt trăng chạy xung-quanh trái đất. Chạy xong một lần là được một vòng (révolution). Trong khi chạy như thế mặt trăng có khi khuyết, có khi đầy. Từ khi đầy thứ nhất đến khi đầy thứ nhì là một tuần lunation). Theo thiên-văn học, một vòng ngắn hơn một tuần. Đều ấy có nhiều cơ, giải nghĩa ra cho rõ thời đại quá. Chỉ nên nhớ rằng một vòng chỉ có 27 giờ 43 phút 11 giây (révolution sidérale), còn một tuần thời dài đến 29 ngày 12 giờ (révolution synodique). Vì một tháng là một tuần trăng, nên một tháng có 29 ngày rưỡi. Nói lớn, theo âm lịch, một năm có 354 ngày, nghĩa là sáu tháng 30 ngày và sáu tháng 29 ngày.

Lịch tính theo tuần trăng không hợp với khí hậu, thời tiết, vì khí hậu thời tiết trên mặt đất sinh ra bởi bốn mùa, mà bốn mùa sinh ra bởi trái đất chạy xung-quanh mặt trời. Trái đất, chạy xung-quanh mặt trời, trái đất, chạy xung-quanh mặt trời. Trái đất, chạy xung-quanh mặt trời. Trái đất, chạy xung-quanh mặt trời. Trái đất, chạy xung-quanh mặt trời.

(1) Xem bài lịch mới ở trang thứ 3.

mất 365 ngày 1/4 (số này không dùng hẳn, sau này sẽ nói lại). Vậy, muốn đúng với khí hậu, lịch phải tính một năm là 365 ngày 1/4. Thế mà Âm-lịch chỉ có 354 ngày thôi, nghĩa là sánh với số 365 1/4 thiếu mất hơn 11 ngày. Vì thiếu như thế nên đời ba năm lại có một tháng nhuận, tính những ngày thiếu ấy vào, để khỏi sai với khí hậu thời tiết quá.

Nói về dương lịch. — Dương lịch là lịch tính theo mặt trời.

Về cơ đại, đã có nhiều dân tộc đã biết dùng dương lịch. Nhưng buổi ấy, một vì không biết chắc trái đất quay một vòng xung-quanh mặt trời là bao nhiêu ngày, hai vì nếu biết chắc rồi, mà lại mắc có cái số lẻ 1/4 không biết tính thế nào cho tiện (nên nhớ rằng ở đây tôi nói trái đất quay xung-quanh mặt trời là ý muốn chỉ nghĩa một năm tính theo mặt trời, vì về cơ đại chưa có thuyết « trái đất quay xung-quanh mặt trời »), nên các dân tộc về cơ đại dùng dương lịch mỗi xứ mỗi cách. Thí dụ như dân Ai-cập (Egyptiens) tính 365 ngày, dân Hy-lạp (Grèce) tính 365 ngày, dân La-mã (Romaines) thời tính 366 ngày. Đến năm 41 trước Da-tô, Tổng thống La-mã Jules César bảo bác sĩ Sosigène là một nhà thiên-văn học trừ danh buổi bấy giờ, sửa lịch lại. Bác sĩ Sosigène tính thời tương trái đất quay một vòng xung-quanh mặt trời là 365 ngày 1/4. Vì tính như thế nên Bác sĩ xin Tổng thống Jules César làm lịch như sau này: 3 năm 365 ngày và một năm 366 ngày (gộp bốn lần 1/4 lại làm một ngày nhuận). Nhưng trước khi thi hành lịch mới ấy, bác sĩ Sosigène nói rằng: từ mấy trăm năm trước đến năm 41, vì lịch làm sai nên thiếu mất 80 ngày. Bác sĩ bèn tính nhập 80 ngày ấy vào năm 41, để sang năm 43 mới theo mới theo lịch mới. Bởi thế, năm 41 có cả thấy 445 ngày. Sự thường gọi năm ấy là « năm lộn xộn » (année de confusion) là vì thế.

Đến năm 1582 sau Da-tô Giáo-hoàng Grégoire XIII lại bảo bác sĩ Libio sửa lịch lại theo bác sĩ Sosigène thời một năm là 365 ngày 1/4 hay là 365 ngày 25. T. eo bác sĩ Libio thời chỉ có 365 ngày 24226. (trên kia có nói số 365 1/4 không đúng là vì thế). Bác sĩ Libio nói rằng vì bác sĩ Sosigène làm sai nên từ khi Tổng thống Jules César sửa lại cho đến năm 1582 đã thừa ra 10 ngày. Giáo hoàng Grégoire XIII bèn ra sắc lệnh bắt tính ngày 5 Octobre năm ấy là 15 Octobre để cho đúng. Sắc lệnh ấy lại nói rằng: kể từ năm 1582 trở về sau, năm nào ba số sau (millésime) chia được với số 4 là có ngày nhuận, chỉ trừ một năm (nghĩa là cứ theo lịch của Jules César, song bốn trăm năm lại phải bỏ đi 3 ngày nhuận). Lịch của Giáo-hoàng Grégoire XIII từ khi xuất hiện đến bây giờ, các nước Âu-châu (các nước Mỹ-châu bắt chước các nước Âu-châu) đều theo cả, chỉ trừ Nga-la-tư là không bắt thời (về tôn giáo, Nga-la-tư không phụ thuộc giáo hoàng La-mã). Bởi thế, lịch của Nga sai với lịch của các nước kia 12 ngày. Đó là nói khi trước. Từ ngày có cách mệnh, chúng ta biết có sửa lại không? (đều này kỹ giả chưa được rồi)

Bởi vậy, bốn bề giao thông, ngày tháng không giống nhau là một điều bất tiện. Bởi thế nên mấy lần nay thế giới đã xướng ý tưởng bỏ « âm lịch ». Xem như trên kia đã nói, dương lịch đúng hơn âm lịch nhiều. Nếu bỏ được âm lịch cũng một điều hay. Song đó là nói cho thiên hạ. Phần riêng ta thời vẫn để ý chưa phải một việc gì.

Bát-Long

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

HIỆP ƯỚC HẢI QUAN CỦA PHÁP VÀ ANH

Gần đây dư-luận Âu-mỹ đã nào động về tờ hiệp-ước hải-quân của Pháp và Anh, nào hiệp-ước bí-mật không cho dân chúng biết, nào một nhà báo nước Mỹ « ăn cắp » các giấy bí-mật để công bố trên báo chương, nào công-chúng yêu-cầu các chánh-phủ công-bố nguyên-văn hiệp-ước, nào thái-dộ nước Mỹ đối với hiệp-ước ấy, v. v. . . Có một cái « hiệp-ước vật » ấy mà dư luận rầm rộ rộ, cơn mưa, cơn bão, khan hơi! cứ phần riêng kỹ-giả thì cái hiệp-ước này lại không đáng chúng ta lưu-tâm bằng cái Công-ước Kellogg ngày nọ. Nhưng bà con ta nghe thấy thiên hạ làm như vậy tưởng là một điều trong-dại gì, có người lại tưởng đến rằng cuộc hiệp-ước ấy có ảnh-hưởng đến cả vận-mệnh của ta, sai lầm đến thế thực là cực-diêm vậy.

Thấy bà con nhiều người hiểu lầm như vậy, kỹ giả xin nói qua ít điều về hiệp-ước ấy, họa may có bấy ít được cái chân diện-mục của nó chăng.

Nguyên trong cuộc hội-nghị của Ủy-hội tài-binh 1927, ý kiến Anh và Pháp hai bên chủ-trương khác nhau, cái hiện-tượng chông chọi không bên nào chịu nhường; lại đến cuộc Hội-nghị hải-quân của ba nước (Mỹ Anh Nhật cũng tham dự); sau đến các cuộc đàm-phán của các Ủy-viên giám-dinh họp lần lượt ở Genève, Paris và Washington trong năm 1927 và 1928 cũng không ăn thua gì; sau cùng đến lần hội-dồng thứ năm của Ủy-hội tài-binh cũng không thể định rõ-chữ được cường-quốc hải-quân. (1) Khi ấy nước Anh mới định đề-nghị cùng Pháp những điều kiện mới, ngày 9 Mars 1928, ông Briand, ngoại-tướng Pháp, và ông Austen Chamberlain Ngoại-tướng Anh hội đàm công-nhau, chính sau cuộc hội-dam ấy thì hai nước ký bản hiệp-ước hải-quân ấy vậy.

Sau đó hai nước Anh và Pháp giới nguyên văn hiệp-ước cho Nhật, Ý và Mỹ, để yêu-cầu các nước ấy tán-đồng. Nhưng nguyên-văn hiệp-ước vẫn giữ bí-mật chứ không công-bố cho dân-chúng. Bởi thế dư-luận nhao nhao phân-đối, nói rằng trong hiệp-ước này hẳn có điều gì ám-muội. Bởi vậy kỹ-giả không bàn về cái hiệp-ước của các ngoại-giao bí-mật, chỉ nói qua rằng, hiệp-ước quốc-tế là không phải không quan-hệ đến vận-mệnh của dân-chúng, mà các chánh-phủ ký-kết hiệp-ước với nhau, lại không cho dân-chúng biết nội-dung thế nào, như vậy thực là phạm đến quyền lợi của dân-chúng lắm. Bởi thế, dư-luận Anh, Pháp, đều yêu-cầu công-bố nguyên-văn hiệp-ước ra, nhưng các Chánh-phủ cứ từ từ, chỉ tính toan bày tỏ một vài điều vụ vật trong các bài

(1) Anh, Pháp, Mỹ, Ý, Nhật.

giới có nhiều kẻ đã xướng ý tưởng bỏ « âm lịch ». Xem như trên kia đã nói, dương lịch đúng hơn âm lịch nhiều. Nếu bỏ được âm lịch cũng một điều hay. Song đó là nói cho thiên hạ. Phần riêng ta thời vẫn để ý chưa phải một việc gì.

Bát-Long

điều-thuyết của mấy ông bộ-trưởng Ngoại-giao thời.

Nhưng cũng thú thay! đang khi các chánh-phủ khư khư giữ kín như vậy mà ngày 21 tháng septembre, bỗng đâu trên một tờ báo Mỹ kia thấy đăng ngay bức thư của bộ Ngoại giao Pháp gửi cho các đại sứ Pháp ở các nước để báo cáo về hiệp-ước ấy. Thời mà các chánh-phủ kêu rầm « ăn trộm! ăn trộm! », thời mà các báo chí la vang « làm cần làm cần! » Cuộc tra xét nọ cuộc tra xét kia, nhà kỹ giả tờ báo kia là người « ăn cắp » các thư bí mật ấy đã bị trục xuất Pháp cảnh, nifty viên thuộc lại trong bộ Ngoại giao Pháp cũng đương bị truy tố. Bấy kỹ giả cũng không cần phải bàn về việc « ăn cắp » ấy là có phạm đến danh sự báo giới hay không, có phạm đến công pháp ngoại giao hay không, chỉ biết một điều rằng: trong khi dân chúng mấy nước Anh, Pháp đương náo nức muốn biết cái « bí mật » của chánh-phủ ra thế nào, mà có người đem cái « bí mật » ấy công bố trên báo chương thì họ đều lấy làm thỏa thích và hoan nghênh lắm.

Nói về nước Mỹ, nước Mỹ đối với bản hiệp-ước ấy thế nào? . . . Mỹ thấy trước ngày định ký Công-ước Kellogg mà Anh và Pháp lại định kết hiệp-ước hải-quân thì không khỏi có đồng tư ý như Mỹ đã hoài nghi, xét đến nội-dung hiệp-ước ấy, hạn chế tuần dương hạm 10.000 tấn, là t. ừ Mỹ còn hơn hết, còn thứ tuần dương hạm nhỏ hơn là thứ Anh còn hơn hết thì lại thua lỗ, muốn đóng mấy thì đóng; còn tiếm-dính thì chỉ hạn chế những thứ trên 600 tấn, còn từ 600 tấn trở xuống là những tiếm-dính của Pháp còn thì cũng để mặc ý. Thấy vậy, Mỹ cho rằng hiệp-ước này là Anh và Pháp hiệp đồng để đối-phó Mỹ, vậy Mỹ nhất thiết cự tuyệt, mà có giữ cái chương trình đóng 23 chiếc tuần dương hạm 10.000 tấn. Mỹ lại yêu cầu Pháp và Anh phải bằng lòng nhận cái tổng-trọng-lực, của các tuần-dương hạm là 300.000 tấn, như thế thì theo tiêu-ước Hoa thịnh - đốn Liệt cường cứ có thể đóng những tuần-dương-hạm từ 10.000 trở xuống.

Xem như thế thì đủ hiểu cái bản diện-mục, cái chân giá trị của bản hiệp-ước ấy thế nào, không cần phải giải thích cho nhiều vậy.

Có tin Aríp rằng ngày 22 tháng octobre, Chánh-phủ Pháp và Anh đã đồng thời công bố các văn bản hiệp-ước về bản hiệp-ước ấy. Nhưng sao khi đó không công bố ngay? Song việc cũng chẳng quan thiết gì đến ta, nói bấy nhiêu là đủ vừa rồi.

Ngộ-nhân

CHUYỆN HAY

MỘT SỰ VUI NHẤT CỦA NGƯỜI ANH HÙNG

Ông Mã-Chi-Nê cũng ông Gia Ly ba dịch là hai người đại anh hùng nước Ý đại lợi, lúc mới gặp nhau, lấy làm vui thích vô cùng. Ông Mã-Chi-Nê bảo người ta rằng:

« Tôi thấy ông Gia Ly ba dịch mà cái gành nặng trên vai tôi, nhẹ được nửa phần. »

Ông Gia Ly ba dịch cũng nói với người ta rằng:

« Tôi gặp ông Mã chi Nê, lòng tôi vui mừng, so với ông Kha-luân-bổ tìm được Mỹ châu, tưởng không khác gì. »

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

Anh hùng mà gặp anh hùng, trong đời không có gì vui thích bằng; nước ta không có anh hùng, mà mình cũng không phải anh hùng, biết khi nào mà được hưởng cái vui đó!

Sứ-bình-Tử

Xin chú ý

Các ngài có lòng yêu mua sách **QUAN-HẢI THU-ĐIỂM**, xin các ngài gửi thư, nhất là **MANDAT** thì đề rõ tên **ĐÀO-DUY-ANH** thì tôi mới nhận được. Nếu đề **QUAN-HẢI THU-ĐIỂM** thì tôi phải trả mandat lại, như vậy thì phiền lắm.

ĐÀO-DUY-ANH

VIỆN NHÂN DÂN ĐẠI BIỂU TRUNG-KỲ

Tờ nghị định ngày 7 Sep. 1928 (Tiếp theo)

Khoản XI. Sẽ phát cho người đầu phiếu mỗi người một cái thẻ, trong thẻ ghi rõ tên tuổi, nghề nghiệp, quê quán và chỗ đầu phiếu. Trong thẻ của người đi tuyển cử phải ghi rõ họ tên, họ tên của người đi tuyển cử và số hiệu của hạt, huyện, xã, quận, tỉnh, nước ngoài.

Khoản XII. Ít ra là một tháng trước ngày đầu phiếu, quan Khâm-sứ sẽ ký nghị định để triệu tập hội tuyển cử, ở định các khu vực đầu phiếu.

Ở chỗ đầu phiếu, ở tỉnh lỵ, ở phủ huyện và ở định làng sẽ niêm yết cho ai này đều biết ngày đầu phiếu và chỗ đầu phiếu.

Khoản XIII. Ở mỗi chỗ đầu phiếu, nhân dân sẽ đầu phiếu từ sáng giờ sáng đến 3 giờ chiều, hội đồng sẽ lập tức tính số về của mỗi người.

Khoản XIV. Hội đồng sẽ do quan công sứ hoặc một ông quan đại diện làm chủ tịch, có quan thủ hiến trong tỉnh hoặc một ông quan đại diện đến dự.

Khoản XV. Ngoài việc tuyển cử, hội đồng không được bàn đến việc gì khác.

Nếu xảy ra chuyện gì về việc tuyển cử, thì hội đồng được làm thời xử trí. Nhưng nếu khiếu nại và những điều quy định đều chép vào biên-bản, những giấy mà chứng thực cũng đính vào biên-bản.

Khoản XVI. Sẽ sao một bản danh biểu các người đầu phiếu có quan Công-sứ và quan thủ- hiến trong tỉnh chứng nhận, trong lúc đầu phiếu, sẽ đề bản sao ấy giữa bàn, ai không có tên thì không được đầu phiếu.

Khoản XVII. Phải lấy giấy trắng mà làm phiếu, phía ngoài không được có dấu tích gì, Người đầu phiếu viết phiếu rồi thì gấp lại nộp cho ông chủ tịch. Ông chủ tịch xét lại quá thực người ấy là người có tên trong danh biểu thì bỏ phiếu ấy vào hộp đựng phiếu. Khi người đầu phiếu nộp phiếu rồi thì hội đồng làm dấu vào tên người ấy trong tờ danh b. đ.

Khoản XVIII. Bộ phiếu xong rồi thì hội đồng mở hộp để tính số phiếu, số phiếu nhiều hơn hay ít hơn số người đầu phiếu đều ghi vào biên bản.

Nếu trong hạt phải bầu 3 người đại biểu, thì trong phiếu có thể viết 4 tên hay 5 tên, nhưng chỉ kể 3 tên đầu mà thôi. Nếu trong hạt chỉ bầu một người đại biểu thì trong phiếu có thể viết hai tên hay 3 tên, nhưng chỉ kể một tên đầu hết mà thôi.

Những phiếu trắng, những phiếu viết lem nhem không đọc được đều không kể đến. Người đầu phiếu mà ký tên mình hoặc viết tên mình vào phiếu thì phiếu ấy cũng bỏ.

Những phiếu ấy đều đính vào biên bản.

Khoản XIX. Lúc đầu phiếu lần đầu hết, người ứng cử phải được đại đa số những người có mặt bỏ phiếu cho mình và 1/4 người có tên trong danh biểu bỏ phiếu cho mình thì mới trúng cử.

Nếu lần đầu không ai trúng cử, thì phải đầu phiếu lại. Ngày đầu phiếu lần thứ hai đã định trước trong tờ nghị định triệu tập hội "Tuyển cử".

Đến lần đầu phiếu thứ hai, hễ ai được hơn phiếu là trúng cử không cần đại đa số nữa. Nếu nhiều người được số phiếu cân nhau thì người hơn tuổi trúng cử.

Khoản XX. Tính số phiếu xong rồi thì hội đồng lập tức tuyển cử cái kết quả cuộc đầu phiếu. Phải làm 2 tờ biên bản, toàn thể hội đồng ký tên. Tờ trích bản của biên bản sẽ yết ngay cho ai này đều biết. Trừ những phiếu phải đính vào biên bản thì không kể, những phiếu khác phải đốt ngay trước mặt các người đầu phiếu.

(Còn nữa)

VIỆC TRONG NƯỚC TRUNG-KỲ HUẾ

«Thơ quan trường giáo trưởng Quốc học gửi cho thân phụ học trò được biết»

Thaub-sơn

THÀNH-HÓA TỈNH-GIA

Làm khổ dân chi làm thế?

Chúng tôi là dân làng Đại thủy như qui báo đặng cho việc ước khổ này:

Nguyên dân chúng tôi có một cái cầu từ tích dài ước 30 thước annam hương lai cũng đã bắc, đủ tiện cho hành nhân lai vãng được. Nay quan kiểm lâm đắp con đường cầu ấy để thông lên đèo, chúng biết quan thuế khoán thầu làm sao, độ tháng 2 năm nay thấy thầy xếp M. bảo lý trưởng rằng: «Anh phải sửa cầu lại, quan đã phát cho 20\$. Vậy anh nhận lấy. Như không nhận rồi cũng phải làm.» Lý trưởng chúng tôi thật dạ tin người nghĩ cũng sửa lại đó thôi. Đến tháng 4 thầy ấy đưa một cái mẫu cầu, mẫu ấy trừ đến 50\$ chưa đủ, rồi không biết thầy ấy bàn với quan trên thế nào? mà quan cứ sức bắt dân chúng tôi phải làm, không thì quan nghị trị. Chúng tôi đóng góp được 20\$ và lý trưởng vay được 30\$ cộng được 50\$ thuê người đánh gỗ đem về sửa cầu nhưng cũng còn thiếu. Nay lý trưởng lại bắt cho chúng tôi mỗi người một tấm ván thật là khổ quá!

Và năm ngoái lụt lội làm mà mất hết nay kiếm ăn còn chưa đủ còn biết lấy gì mà sửa cầu?

Một người dân

Nay kính thơ Quan trường giáo trưởng Quốc học Ký tên: Le Breton

«N. B. Cứ một tháng hai lần ông nên viết thư cho con ông mà về biên bản phải học hành cho cần mẫn, cho có phép, phải kính thầy như kính cha mẹ. Thơ ấy, ông nên gửi cho tôi, khi tiếp được, thì tôi chuyển giao cho con ông, như thế đã không mất, mà lại có thể gần với lý lịch của con ông được.»

dàng cho ai này đều hiểu. Làm như thế cũng có ích cho phương diện mỹ cảm giáo dục của dân chúng; Nếu bác chị còn đặng thì chắc ông biểu đồng tình với tôi ngay.

«Tôi tưởng rằng ngày hôm phối của chị đã đến rồi chứ. Chị Ma ri nói với tôi rằng chị thường đi dự các cuộc xã giao lắm, và những nghĩa vụ hơn thế của chị làm chị không rời lúc nào. Nhưng xin chị sau này cứ vẫn như vậy trong đời còn có những nghĩa vụ khác nữa. Xin chị cứ giữ lấy cái lòng nhân từ bác ái và cái nhiệt tâm, đừng để cho hôn nhân xã giao đến nỗi làm mai một đi được. Tôi tin rằng chị sẽ có ảnh hưởng cho M. ri nhiều, chị sẽ có thể làm cho anh ấy trở nên một người có giá trị.»

«Tôi nói với chị như thế, mà riêng tôi không có chút gì ân hận, chị ạ. Vẫn chị đã làm cho tôi đau đớn nhiều, nhưng tôi đã làm cho cái đầu đơn ấy thành ra hữu dụng mà

không đến nỗi để lại trong lòng một chút oán giận gì. Tôi vẫn hy vọng rằng tôi không đến nỗi là một người vô lễ. Nếu chị ừ giữ cho xứng đáng nhân cách chị thì không khi nào tôi lại phàn nàn.

«Chúng ta sẽ lại gặp nhau, nhưng xin chị đợi cho tôi gian nan làm cho tôi người đời. Xin chào chị, chúc chị được hoàn toàn hạnh phúc và xin chị thỉnh thoảng nhớ đến»

«Ang-loan»

Tôi cầm cái thơ của Ang-loan mà tay run lập cập...

«Anh ấy vì tôi mà đau đớn, chính anh ấy nói. Nhưng cái lòng đại độ của anh ấy không biết oán thù, không biết đố kỵ, cái điều làm cho anh ấy lo âu chính cũng như cái mối lo âu của bác tôi khi hấp hối vậy. Cả hai người đều thương tôi hết sức: trong khi từ biệt tôi đều nói với tôi rằng: «Hy-lê, phải giữ lấy tư cách mình, tâm tình mình cho cao thượng»

HA-TINH

(Dức thơ)

Tại mắt mà ăn trộm!

Ông D. là người tại mắt (cựu lý-trưởng) trong làng Hữu-chê (đồng Văn-lâm, một đêm nọ vào khoảng một giờ sáng lên vào một nhà người làng Đông-cường (đồng Đông-công, bắt trộm bò lừa đi, đến làng Đông-hòa cũng (đồng Đông-công, bị bọn tuần phủ làng ấy bắt được. Song họ giữ bò lại, còn ông Cựu thì họ thả cho về, vì họ có quen biết ông. Hiện nay nhà mất bò đã chuộc bò về còn ông Cựu đã bị giải tỉnh để xét xử. Nhà ông Cựu giàu nứt trong làng Hữu-chê. Chả biết quan trên có minh xét không?

H. N.

QUẢNG-TRỊ

(TRUỆC-PHONG)

Nề nếp xưa nay!!!

Ở (đồng An-cư có làng Linh-an (thường thường đến kỳ quân cấp điền thổ cũng có xảy ra những chuyện thừa kiện lời thôi.

Chiều theo lệ làng ấy cứ một tương ruộng là ba năm thì xáo ra ăn lại một lần để phòng người vào thêm kẻ giảm bớt.

Hiện năm nay mùa tương ruộng từ bữa tháng hai tạ đến bảy giờ mà bầy còn vào thừa ra kiện ở công đường. Đất ruộng đã hiếm hoi người thì một ngày một đông, mùa trái bị bỏ đã đành, còn mùa phải thì xem xung quanh các làng lân cận người thì gieo giống, kẻ đã hạ canh mà ngó lại làng ấy chưa biết đến công ăn việc làm. Sự thừa kiện rắc rối đó chẳng qua là tranh cạnh nhau ăn trên ngồi trước giữa chỗ đình trung mà phải bỏ cả công việc. Ôi! Dân dã nghèo khổ, nghề nghiệp chẳng có, thương mãi cũng không, quanh năm chỉ mong vào nơi tức đất ngọn rau thế mà cứ vào thừa ra kiện mãi, thì lấy gì mà sinh nhai, lấy gì mà lo sửa thuế

Dân làng Linh-an sao không biết nghĩ, không biết theo lẽ công bằng mà chia ruộng với nhau cho đôn đôn, chứ thừa kiện thì có hay gì mà cứ mang «thần vào lò» như thế?

QUẢNG-NAM

(TIÊN-PHƯỚC)

Thờ ông Tiên-hiền sống

Bữa tháng trước kỳ giã có đi mỗi gà rừng, trong rừng miếu của làng (Hch-an.

Kỳ giã có vào xem trong mấy cái miếu, mấy cái nhà thờ của làng đó, thấy cái nào cũng thờ vài ba cái thờ hương thờ; chỉ có một cái nhà thờ mới, ở trong thờ bốn năm cái bài vị bằng gỗ khắc tên người, kỳ giã lại gần xem thì thấy một cái khắc tên «Ng-ng-Ng» là một người ở trong làng đó đi lính mộ về, và một cái khắc tên «Ng-Tr» còn một cái khắc tên «Ng-L».

Kỳ giã rất lấy làm lạ, vì nhà thờ làng D. A. sao lại thờ cả ông họ Nguyễn? Còn đương ngắm nghĩ may vừa trông thấy một ông lão đi thăm ruộng gần đó, kỳ giã lại hỏi thăm gốc tích thì ông ấy thuật lại rằng:

Đó là một cái nhà tiên-hiền khi trước không thờ như vậy. Từ hồi thầy đời Ng. đi lưh về được thưởng thất bát phẩm gì đó, nghĩ mình có chức, có quyền mới góp tiền dân tu bổ lại, rồi khắc bài vị bà con thầy ta để vào đó thờ (Hai người còn sống mà cũng khắc bài vị thờ, mỗi năm xuất tiền làng sắm lễ vật cúng tế. Dân chúng tôi quê mùa không dám hỏi, còn những người biết ít nhiều hơn chúng tôi lại sợ thù vật, nên đều phải ngầm miệng. Xem cái miếu đó cũng nghe mấy lời của ông lão thì miếu làng D. A. có thờ người sống mới lạ chứ!

Tha-hương

BÌNH-ĐỊNH

(TAM-QUAN)

Một người thầy chuyên

Sách mới

Bản báo mới nhận quyền GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC THƯỜNG-ĐẠM, là quyển sách về phụ nữ phổ thông giáo-dục của bà Đàm-phương nữ-sư soạn. Sách do Nữ-lưu-thư-quản tại Gò-công xuất bản, giá sách 0\$50. Có gửi bán tại Bán-báo và Quan-bản thư-diêm. (Tại Quan-bản thư diêm bán hạ xuống 0\$35)

BẮC-KY

KIÊN-AN

Thầy phán với phu xe

Chiều hôm 21 tháng 10 tây vừa rồi, kỳ giã qua phố chợ tỉnh Kiên-an, thấy trong một đám đông người, một thầy dõng xếp đang tay đánh chầu đá một bác phu xe một cách rất tài năng.

Hỏi ra mới rõ rằng: Một thầy phán nọ mình vận Âu phục, đầu

CÁI NGHĨA ĐỜI NGƯỜI (XÃ-HỘI TIÊU-HUYẾT)

Tác-giã: MARCELLE TINAYRE Dịch-giã: HOA-TRUNG

86 45

CHƯƠNG HAI MƯƠI (tiếp theo)

Khi tôi trở về nhà thì lại buồn nhiều lắm. Trước khi đi ngủ, tôi viết cái giấy nhỏ này cho Ang-loan:

«Anh Ang-loan ơi, tôi đã nhận được sách anh cho. Tôi không thể đọc ngay được, vì tôi chưa rảnh thì giờ, mà tôi lại muốn đọc thiệt kỹ, chả có tâm linh nào tự vào đó kia. Đọc xong tôi sẽ viết thư cho anh.

«Sao đã hai tháng nay tôi không được thấy anh thế? Tôi vẫn mãi anh luôn. Anh tưởng rằng ai tình mà hôn nhân có thể làm cho họ ly này đối với anh thành ra bất nghĩa sao?»

CHƯƠNG HAI MƯƠI

Ang-loan trả lời ngay cho tôi rằng «Chị Hy-lê, tôi không quên chị, tôi vẫn muốn gặp chị lắm. Nhưng đương lúc này biết bao nhiêu cơ nọ buộc tôi phải xa chị. Chị không cần biết phải nói rõ, chị thử nghĩ đi hử ngay.»

«Hiện nay tôi bận về việc lập chi và việc diễn thuyết quá. Có nhiều người thanh niên, đều là các nhà văn sĩ và nhà mỹ thuật, biết tôi định mở cuộc diễn thuyết, họ hăm hờ đến giúp tôi một cách nhiệt thành lắm. Tôi mong sẽ được nhiều thì sẵn cho mượn phòng. Tình hình của chúng tôi sẽ toàn là dân chúng còn chương trình của chúng tôi thì đơn giản mà hay lắm, chắc sẽ được hoàn toàn thành công.»

Chúng tôi sẽ đọc những bài văn, bài thơ có giá trị, sẽ hát và đàn những bài huyền ca cổ tích, và giải thích một cách thiệt giản dị để

không thể có ai tình? Thấy kẻ khác đau đớn tôi cũng biết thương; khi tôi âm mưu bề con chị Ma ri trong lòng tôi vẫn cảm động vô cùng. Không, tôi có phải là một pho tượng gỗ vô tri vô giác đâu!

Nước mắt tôi tự đầu lên ngay ra. Khi ấy tôi vẫn nhớ đến M. ri, mà những chồi hoa ở quanh mình tôi lúc nào cũng nhắc cho tôi nhớ chàng luôn. Nhưng tôi tưởng tượng lại cái hôn đầu tiên trong nhà hát, ở giữa những tiếng reo mừng khen ngợi, thì không hiểu sao mà tim tôi nào cũng không ra cái khi vì lúc bấy giờ nữa. Lúc ấy tôi xem M. ri như một bức vẽ nhân, song từ đó đến giờ càng ngày tôi lại thấy chàng nhớ lại mà thành người rồi làm thương. Tôi nghĩ đến đầu tim tôi và cảnh có độc của tôi thì đầu đơn làm Trong đời này nào ai là kẻ biết mình?

(Còn nữa)

MÁY NGHE HÁT VÔ TUYẾN ĐIỆN

Nếu các Ngài mua một cái máy V. T. Đ. (T. S. F.) của hiệu RADIO-SINDEX, thì các Ngài ở nhà cũng nghe được hát tây, hát ta, hát lâu và tin tức các nơi mỗi ngày ba lần.

Sáng 11 giờ 30
Chiều 6 giờ 15
Tối 8 giờ 45

Hiệu Radio-Sindex có bán đủ các kiểu máy V. T. Đ. (T. S. F.) ai ai cũng có thể mua được nhiều giá lắm, ít tiền nhiều tiền có cả. Ai mua máy thì Hiệu Sindex sẽ cho người đi đặt máy hầu tận nhà từ lễ cho các Ngài.

AI muốn cần dùng điều gì cứ viết thư hỏi, muốn nghe thử cứ việc đến mà nghe tận hiệu Radio-Sindex không mất tiền.

Hỏi Catalogue T. D. mà xem

RADIO-SINDEX

63^{bis} Boulevard Paul Bert - HAIPHONG
Téléphone số 449

đội Mossant, mà cả một xe mười lăm xu, bác phu xe chế rờ không kéo, có kéo nài xin thêm, thầy phán chẳng đi thì chờ, lại còn chửi mắng và gọi đội xếp lại để đánh đập.

Ồi ! Cu-li là kẻ nghe hèn dòi khắt, phải đem thân làm ngựa người, dôi bát mớ hôi, lấy lưng còm lấm áo, tinh cảnh khổ sở đến thế, chẳng thương thì chờ lại còn dúi dũi như thế, nghĩ đáng trách thay.

H. H.

NAM-KY SAIGON

Vụ Nguyễn-an-Ninh

Hiện nay một trăm sáu mươi người bị giam, vì can về vụ Nguyễn-an-Ninh.

Theo Impartial

Tia Hội đồng Quân hạt

Hội đồng Quân hạt khai mạc hôm 15 octobre 1928, quan thông đốc Nam-kỳ đọc bài diễn văn thật dài (đọc đến 2 giờ 45 phút), và bản dự toán số thuế và xuất 1929, trong số dự toán ấy có 2300000\$ thuế mới và dự định môn tiền 200.000\$ để ứng lương cho quan-lại Annam.

Hôm 19 octobre, hội đồng Quân hạt nhóm để xét số công nợ và bản việc tăng thuế. Có trong số dự định thì thuế thân, thuế ghe, thuế trâu, thuế ruộng, thuế xe, ba-lăng văn bản, đều tăng lên 30 phần 100 cả.

Hội đồng Quân hạt bỏ thêm xem toàn thể có bằng lòng ứng thuế không, kết quả 12 người không nhận, 8 người nhận, 2 người bỏ phiếu trắng.

Quan thông đốc lấy số dự toán lại. H. hôm sau trình Hội-đồng một số dự toán khác, là 2300000\$ thuế mới, giữ lại số 200.000\$ ứng lương cho quan-lại Annam nhưng lại bỏ bớt những việc công-ích như đào-lò, kiến-trúc đê-dịnh làm.

Hôm 26 octobre, hội đồng nhóm để xét các việc điều chỉnh, cả thấy 61 việc hội đồng đều chuẩn y cả.

Lược D. N. N.

MỘT ĐIỀU ĐÒI MỚI LỊCH 18 THÁNG

Gần đây trên trường buôn thế giới nhiều người phàn nàn về những điều bất tiện về lịch cũ (tức là lịch ta đương dùng bây giờ). Vì vậy nên mới rồi có một cuộc hội nghị ở tỉnh Anvers (nước Bỉ) chuyên xét về việc sửa lại lịch cho hợp với những công việc trong đời kinh tế ngày nay.

Trước hết ta cũng nên xét qua tại sao lịch cũ lại chia làm mười hai tháng.

Lịch này đặt ra từ người Ai-côp : mỗi năm 12 tháng, mỗi tháng 30 ngày. Rồi sau người La-mã lại theo những tên ta gọi ngày, gọi tháng mà đặt ra là tháng giêng 31 ngày và cứ một tháng thiếu lại có một tháng thừa.

Sau Da-lô giáo hội lại đặt vào lịch La-mã cái lệ của Do-thái đặt mới là 7 ngày, vì thế nên cái tên ngày đầu tháng thay đổi luôn.

Vì cách đặt lịch như thế nên có nhiều điều rất bất tiện. Những ngày làm việc, những ngày nghỉ không được ngang nhau. Những ngày trả tiền cũng rất chênh lệch, vì như những tiền lương, tiền lợi tức phải trả hàng tháng thì rất không đều

vì có tháng nhiều ngày có tháng ít ngày.

Bởi những điều bất tiện ấy nên bởi Vạn-quốc đã ghi vấn đề này vào chương trình nghiên cứu.

Có đến hơn 100 bản dự án gửi đến. Trong số đó có bản của hội « sửa lịch » xem chừng được nhiều người hoan nghênh lắm.

Theo như bản này thì một năm có 13 tháng, mỗi tháng có 28 ngày, chia đồng làm bốn lễ hội. Mỗi năm lại thừa một ngày, tháng nhuận thì lại thừa 2 ngày, ngày ấy là ngày 29 tháng chạp, không gọi là thứ hai hay là chủ nhật. Ngày ấy sẽ là một ngày hội của Vạn quốc.

Ngày 7 tháng nào cũng sẽ là ngày thứ bảy. Như thế thì những kỳ nghỉ công cộng cũng vào cùng ngày. Ngày cuối một tháng lại ăn với ngày cuối một lễ hội thì những tiền nhà, tiền công trả cũng tiện.

Lịch mới lại có cái lợi là ngày lễ sẽ là ngày thứ hai, các người đi làm việc sẽ được nghỉ luôn hai ngày.

Nhưng lịch mới này có thể thì hành được không ? Ông Wohl chủ sở vận tải ở phòng thương mại quốc tế có nói rằng : « Vấn đề này có thể gọi như là giải quyết xong rồi, bây giờ cần phải xét có nhiều người theo hay không ? »

Hiện giờ các hội to Jũ tổ ý theo. Bên Nga và bên Mỹ đã thì hành cách này, nhiều Chánh phủ cũng đã tỏ ý tán thành : như người Thụy-điển, Hòa-lan. Nhưng chúng tôi cũng còn muốn đợi theo ý kiến của giáo hội ?

Xem vậy thì điều cải cách này có lẽ sẽ thì hành được, và theo như báo Unted Press thì đến ter Janvier 1933 khắp các nước ở Hoàn-cầu sẽ theo như lịch mới này.

H. T.

(Trích C. L. B.)

PHỤ-NỮ OIÊN-BÀN

Nhận được bức thư này của bà Huỳnh-thị Bảo-Hòa, bản báo vui lòng y nguyên văn đính sau này :

MỘT BỨC THƯ CHUNG NGỎ CÙNG CHỊ EM TRUNG NAM BẮC

Kia đây Hành-Sơn cao ngất trùng trùng, nó dòng Tô-Thủy nước xanh biêng biếc ; dương buổi chiều trời em à, vén ngút mây nhờ trận gió Thu phong, ngỡ đâu trong đám nước mận cái vàng, bỗng xuất hiện một «Nữ-Công-Học-Hội». Người ưu thời ai chẳng tỏ dạ vui mừng, khách mần thử thêm bội phần hoan hỉ.

Tuy rằng hội Nữ-Công-Đà-Thành từ ngày thành lập, công việc bởi còn nhiều điều phiền phức, mà hoàn cảnh lại thêm làm nổi khó khăn, sự thực trạng chưa có gì đáng gọi là hứa ịch ; tuy nhiên có nhiều anh em chị em ở các tỉnh lân cận nhiệt tâm công ịch, viết thư về khen ngợi,

người lại dâng báo tán dương nhưng chị em không khỏi quá tin rằng công ịch ấy riêng một mình tôi, và đem lòng hi vọng rằng có ngày kia đạt đến mục đích nữ quyền, mà lòng tôi riêng thẹn. vậy nên có mấy lời tâm huyết gọi là giải tỏ cùng anh em chị em.

Hội Đà Thành Nữ-Công ra đời, kể từ buổi mới phối thai, trải biết bao phen trắc trở, tuy là người hiểm của kiếp, song lẽ nhờ một tấm lòng vàng đá của các chị em ở Đà Thành này, đã đồng tâm hiệp lực mà sáng tạo, nên hội mới có ngày nay, công ịch ấy tôi đâu dám một mình tự nhận. Không những thế, mà các hội viên lại còn quá yếu, phó thác trách nhiệm bầu tôi làm Chánh Hội Trưởng, tự tôi lại càng thêm thẹn, sợ e rằng không hay làm hết nhiệm vụ đối với hội. Ôi ! Minh tự biết mình tài sơ đức kém, ngần ngại thối thối, dám đấu sánh với Học Hồng, đào thơ khảo yếm, muốn dặm xa xa, bỏ để chệp chân kỳ kỳ. Chỉ mong rằng tận tâm gắng sức mà bảo đến xã hội, được thế đã là hân hạnh, lẽ đâu xa vọng đến chủ nghĩa « nữ-quyền » Chao ôi ! Nữ-Quyền, Nữ-Quyền ! là một vấn đề mà từ xưa đến nay đã có biết bao nhiêu bực cần quốc anh hào ở các nước tiên tiến, đem hết tâm cơ trí não, trải mấy mươi năm, thổ tận gan tràng, còn chưa có gì là kết quả hoàn mãn thay, nữa là một nước như nước ta, hiện đang buổi ban khai, dân trí mơ màng, nhân tài khiếm khuyết, trình độ thấp thỏi, chánh thể hẹp hòi, đâu cho có bực anh tài cũng đành khoan tay bỏ gối mà nhìn, huống hồ chỉ lấy cái thân thể « một người » mà cảnh ịch bỏ buộc, tâm sự làm ly, dầu cho trào lưu thế giới xô đẩy, làn sóng sinh tồn cạnh tranh có ảnh hưởng đến nữa, nay ban giải phóng-

mai nói nữ quyền, và nhìn đi ngắm lại, lấy ai làm kẻ đứng mũi chịu sào, quanh mình chỉ thấy phường giá áo túi cơm, trước mắt thấy làm hạng thoa son đánh phấn, rồi cuộc lại vấn đề nữ quyền chẳng qua là còn đương thời kỳ lý tưởng, sự thực hiện khó mong sao đạt được. Suy đi nghĩ lại, buồn thay cho hai chữ nữ quyền ! thẹn thay cho hai chữ giải phóng vậy !

Nhưng mà, chị em ôi ! đã sinh làm người trong vũ trụ, há lại không gánh vác một phần ; đứng thấy khó mà ngã lòng, đứng thấy nguy mà vội lánh, nữ giới ta tay nghề phần trí thức, lẽ nào lại kém đức kiếp quần ; suy như chim kia còn biết vầy đàn, người ta há lại không lòng hiệp như ! Mỗi khi trong nữ giới ai làm được việc gì công ịch thì phụ nữ trong toàn quốc, phải hết sức tán thành, kể của người công giúp nên công quả. Tại đề như hội « Đà Thành Nữ-Công » mới xuất hiện, chị em đã sẵn lòng có vũ hoan nghênh, vì đã hiểu rõ tôn chỉ của hội, là chủ việc nữ công thực nghiệp, khai hóa bề trí thức tinh

Đã đẹp lại bền và rất rẻ.

Xưởng làm ghế THONET đủ các kiểu tân thời : Salons, Chaises, Fauteuils Rokinchers, Chaises longues, Porte-manteaux, Cannes etc

Có đón nhiều thợ Hanoi vào làm rất tinh xảo và chắc chắn. Các ngài có lòng chiếu cố, hoặc mua buôn, mua lẻ và đặt làm, bản xưởng xin hết sức chiều theo tôn ý. v. v. xin viết thư hoặc đến bản hiệu thương lượng.

Xưởng tại Đà-Nẵng ngõ tư cây thông
Rue Général Franchet d'Esperey Tourane

VI
muốn
chấn hưng
công nghệ ở
Trung-Kỳ, nên bản
xưởng nhận các người từ
10 tuổi sắp xuống đến học
nghề. Ông bà nào có con em
muốn học nghề nên cho làm ghế
y.

廣永興
QUANG-VINH-HUNG

TỰ TƯỞNG MỚI

CHỦ NGHĨA DÂN-QUYỀN CỦA TÒN-VĂN

BÀI GIẢNG THỨ 10

Theo như mấy lần trước đã giảng, chúng ta đã biết rằng người Âu-Mỹ tranh lấy dân-quyền đã trải qua hai ba trăm năm rồi, cái đầu bài hôm nay thì giảng về việc người Âu-Mỹ trong hai ba trăm năm nay tranh được dân-quyền nhiều hay ít, dân-quyền của họ đã tiến bộ đến bậc nào.

Cái tư tưởng dân-quyền đã truyền đến Trung-quốc ta, người Trung-quốc ta mà biết nghĩa dân-quyền đều là nhờ sách và nhật-báo, những sách và tờ báo nào mà chủ-tướng dân-quyền, thì nhất định tán thành về mặt dân-quyền : xem trong những sách và tờ báo ấy thì họ nói cái phong-trào dân-quyền rầm rộ là đương nào ! cái tư tưởng dân-quyền phát đạt đương nào ! Chúng ta nhớ họ có động mà phát sinh cái tư tưởng dân-quyền, chúng ta tin rằng người Âu-Mỹ tranh dân-quyền trong hai ba trăm năm, mỗi lần tranh là được thắng lợi cả, cứ như thế thì từ rày về sau, dân-quyền ở các nước nhất định phải phát đạt đến cực điểm. Vậy Trung-quốc ta ở trong cái ngọn sóng của thế-giới này cũng phải để-xướng dân-quyền, làm cho phát đạt dân-quyền. Lại có nhiều người tưởng rằng ta đã được dân-quyền ở Trung-quốc ta mà được phát đạt như bên Âu-Mỹ, thế là dân-quyền chúng ta đã phát đạt được mục đích, dân-quyền mà phát đạt đến địa bộ ấy thì nước nhà đã vẫn mình lắm. Đã tiến bộ lắm. Thế nhưng cứ sách với báo mà xem xét dân-quyền Âu-Mỹ thì đối với sự thực nhiều cái không đúng.

Nay chúng ta xem xét sự thực dân-quyền ở Âu-Mỹ, như nước Pháp nước Mỹ, cuộc cách mệnh đã hơn 100 năm rồi mà dân được quyền là nhiều hay ít ? Theo con mắt người chủ trương dân-quyền mà xem thì

La Société Internationale d'Épargne
19, Rue Bognis-Desbordes
HANOI

A l'honneur d'ayiser ses porteurs de bons que le treizième tira e de ses bons d'épargne a eu lieu à la Direction de Saigon, le 29 Octobre dernier. — Le numéro désigné par le sort est le numéro 977 dont le porteur est domicilié à Tam-Ky, province de Quangnam (Annam). Le bon a immédiatement été remboursé à 1000 piastres.

Prochain tirage le 28 Novembre 1928.

ĐỒNG - BẢO ! !

Hãy mau mau gửi thư mua một bộ « THANH NIÊN TƯ - ĐỘC » của ông Trần hữu Độ để xem. Sách tốt, văn hay, tư tưởng đẹp. Rút bỏ ịch cho sự khai - hóa tâm tư, chấn hưng đường tiến-thủ.

Mua mau kẻo hết, chỉ còn có 1000 quyển mà thôi. Trọn bộ 2 cuốn.

Giá mỗi cuốn 0\$50
Mua buôn, trừ hoa hồng 30%

CHIÊU-ANH THU-QUẢN
Place du marché - MY-THOÏ

ĐẠI-NAM-QUỐC

Ăn từ tam hạng kim tiền.

Bằng cấp trên đây là bằng cấp kim-tiền của Đại-Nam-Quốc đã ăn-lê cho ông Lương-Y nhà thuốc ĐẠI-QUANG-DƯỢC-PHÒNG ở thuốc của bản hiệu trong nội các ngài, thường dùng biết chắc



rằng thuốc hiệu con BƯM BƯM thật hiệu lắm. Trong xứ Bắc-Kỳ, Nam-Kỳ, Trung-Kỳ, nhân-dân dùng cũng nhiều, đều khen linh nghiệm lắm.

Thuốc SIROP HAYN

Ngọc nặng
Không thờ được
HÊN

GIÁ LÀ 1.80

PHARMACIE MONTES - HANOI
NHÀ ĐỒNG HỒ RA CHƯỜNG

GIÁ PHẢI!

NHÀ THUỐC PHẠM-DOÁN-ĐIỂM

GỬI MAU!

Là một nhà bào chế rất cần thận xin đồng bào chú ý cho. Có trữ đủ các thứ thuốc của danh y bên tay.

ra họ tranh được dân-quyền chính, là bao nhiêu, đang khi người họ xướng lên dân-quyền thì họ tưởng cho mau đạt được cái mục đích dân-quyền...

Bây giờ hãy xem lại khi nước Mỹ đánh với nước Anh là để lập cái hình ảnh ra thế nào. Đành nhau đến làm năm, sau hết nước Mỹ được thắng, mới đạt được mục đích dân-quyền...

AI cũng đã biết rằng nước Mỹ cách mệnh, có một người thủ lĩnh có danh tiếng lớn nhất tên là Hoa-thịnh-Đốn, ông ấy là công đầu mở nước nước Mỹ...

Đến là thiên vị, phỏng như nhân dân đã có đủ quyền, mà ngộ khi không phát đại cái tinh thần ra mà làm việc tốt, trở lại dùng quyền mà làm việc xấu...

Còn phái Cáp-mỹ-nhĩ-đồn chủ-trương lại trái hẳn với phái họ Giã. Phái họ Cáp thì tin rằng tinh thần người không phải toàn là thiên cả, nếu người nào mà cũng được hết quyền, thì những người tinh anh lại đem quyền mà làm việc xấu...

nói rằng: quyền chính trị không thể toàn để cho dân lấy cả được, mà phải để cho chính phủ, đem quyền lớn nước nhà nhòm lại ở trung ương...

(Còn nữa) G. Q. T. X. dịch

VIỆC THÈ GIỚI

A-DÔNG

Tàu

Hải tuyền cáo dân chúng trong ngày kỷ niệm Quốc khánh (Tiếp theo)

Làm một nơi mà cái dây xích cơ của Trung-quốc còn dính chặt vào được dang tay, sự hai và những việc đã qua trong một năm, tin chắc cái đạo thông nhất Trung-quốc, nếu bỏ chủ nghĩa tam dân đi, thì tuyệt nhiên không còn đường nào mà theo nữa...

Việc giao thiệp Trung-Nhật - Ngày 22 Octobre Vương-chính-Đình và lãnh sự Nhật là Thi-Điền lại mở cuộc đàm phán lần thứ ba về vấn đề 4 vấn đề là cái án Tê-nam, cái án Giang-ninh, cái án Lâm-khâu, việc sửa lại điều ước...

Các viên thủ trưởng các bộ. Chính-phủ Quốc-đồn quyết nghị các viên thủ trưởng vào các bộ như sau này: Bộ thiết lập: chính vụ thủ trưởng là Liên-thanh-Đào, thường vụ thủ trưởng là Vương-Trung...

Mã tư Luân, thường vụ thủ trưởng là Ngô lưu Hành; Bộ tài chính: chính vụ thủ trưởng là Trương-tho-Dang, thường vụ thủ trưởng là Lý-diệu-Sinh...

Vô tuyến điện (Tin ngày 2 tháng 10) Trưng-hoa với Nhật bản. - Ông Aris, A châu-sỹ-vu tại Ngoại-giao bộ sẽ lời Thượng-hải để dự cuộc thương-nghị với Trưng-hoa...

Vấn đề thuế muối. - Vì Nhật và Anh không đồng ý về vấn đề thuế muối ở Trưng-hoa, nước Nhật đang đòi riêng ra ngoài các nước khác...

NHẬT (Arip) (Tin ngày 20 tháng 10) Quân phi. - Tổng tham mưu bộ Nhật-bản đã được chỉ phí khoản 1 triệu yên để tổ chức những cuộc nghiên-cứu về những phương pháp phòng vệ biển không.

Chánh đảng mới. - Chánh đảng mới do từ trước, okuma từ chức xem chừng có phần đổi đảng chính nhất. Nhiều người nói rằng ông okuma đã bị chính phủ và các lãnh tụ Chính-phủ-hội dẫn dụ.

Học sinh bị đuổi. - Năm người học sinh Đại-học Đông-kinh đã bị đuổi hẳn và 19 người đã bị đuổi tạm, về việc chính trị.

Vấn đề dân sinh. - Dự-luận phủ thông đê cho rằng phải cần lập nghiên-cứu những phương pháp để cũng có vấn đề thực-lệ của nhân dân, hạn chế sinh dục và là một điều cần cấp, nhưng cũng khó mà khuyên dụ nhân dân làm.

AU-MỸ (Tin ngày 1 tháng 11) Hội đồng Nội các. - Trong hội đồng Nội các ông Briand và ông Poincaré đã

TIN HANOI! HIỆU ĐÔNG-MỸ

Bán hàng tư-lựa trước ở phố Hàng Ngang. Nay đã dọn về ở Phở Hàng Gai số 22, Hanoi và vẫn chuyên buôn bán hàng tư-lựa.

BAC NINH BỆNH QUI DA CƠ THUỐC TIỀN NẾU AI MẮC PHẢI BỆNH LẬU HAY ĐƯƠNG NẾU AI MẮC PHẢI BỆNH LẬU HAY ĐƯƠNG...

Ai bảo ảnh trắng men đất. Hiệu Hương-kỳ muốn cho ảnh trắng men lưu hành được rộng, nên đã tính hạ giá để chiêu khách. Các Ngài có quá bộ đến xem mới biết ảnh trắng men ngũ sắc có nhiều kiểu đẹp lạ lùng.

Đầy 10 ý kiến cùng nhau về vấn đề bãi thường. Nghị viện. - Nghị viện họp lại vào ngày 6 tháng 11 (Tin ngày 2 tháng 11)

Vấn đề bồi thường. - Ông Parker-Gilbert sẽ tiếp chuyện ông Poincaré để nói chuyện về việc chọn người đi chức ủy hội Giám-định tài chính để định điều kiện nhất định về vấn đề bồi thường.

ANH (Tin ngày 2 tháng 11) Tuyên cử ở thị xã. - Kết quả những cuộc tuyên cử thị xã ở các châu Âu vừa rồi là rằng: đảng bảo thủ được 15 ghế mới mà mất 70 ghế cũ, đảng tự do được 43 ghế mới mà mất 20 ghế cũ, đảng lao động được 126 ghế mới mà mất 19 ghế cũ...

DỨC (Tin ngày 2 tháng 11) Tin về ông Cục trưởng Quốc tế lao động sự vụ cục. - Ông Cục trưởng Quốc tế lao động sự vụ cục đi du lịch sang Nga, Trung hoa và Nhật bản, đã ở lại cả ngày hôm nay tại Berlin, đến chiều thì lại đi Moscow.

Lao động với tư bản. - Ở miền Westphalie và Pheganic có xảy việc xunh độn lao động với tư bản, hiện có đến 213 000 thợ bị các chủ xưởng đóng cửa không có việc làm. Bộ Lao động tuyên bố rằng các thợ thuyền ấy không được hưởng tiền trợ cấp thất nghiệp.

THỜ-NH-KỶ (Tin ngày 2 tháng 11) Quốc hội. - Tổng thống Kemal Pacha đã khai hội đồng Quốc hội. Ông Kiamim Pacha được cử lại làm chủ tịch. Quốc hội đã khải quyết một bản luận án định trong các tờ công bố của chính phủ và các tờ công vụ thì phải dùng chữ là tinh cho phổ thông.

(Tin ngày 2 tháng 11) Tuyên cử Tổng thống. - Ông Hoover nói rằng nếu tất cả những người về đảng ông mà đi đầu phiếu thì ông sẽ đại thắng. Ông Smith thì nói rằng cái tin đồn rằng, ông chủ trương không hạn chế ngoại quốc đi cư đến Hoa kỳ là sai, ông không nói thế bao giờ.

THƯ A CÁC NGÀI VI giá Da một ngày một cao vậy từ nay chờ đi Bản hiệu xin lĩnh thêm về hàng đầy Tây mỗi đôi là một đồng bạc bất cứ là hạng nào gia nào, Dày Annam mỗi đôi là 0\$30...

CÁC HIỆU BUÔN TO ĐỀU CÓ BÁN LẺ CẢ THUỐC LÃO HOÀNH - PHÁT 註冊商標 蕉象為記 註冊商標 售代有均店商大省各烟京京

PHƯỚC-AN THƯƠNG-QUÁN 福安商館 CỒ PHẦN HỮU HẠN VÔ DANH CÔNG-TY SỐ VỐN 42.100\$00 Hội chúng tôi thành lập đã trôi một năm, từng cuộc phân làm 3 ở: Quinhon chuyên biện thổ hóa, thép hóa xuất cảng, nhập cảng. Pleiku chuyên biện Đông, Tây thép hóa và mua thổ hóa. Gôđi chuyên làm nghề nước mắm cũng có bán đồ thép hóa và mua thổ hóa.

DẦU CÙ-LÀ THIỆT Dầu cù-là thiệt, đã dư hai mươi năm danh tiếng, chuyên trị những bệnh sau đây rất công hiệu: Dầu cù-là thiệt, trị nhọt đầu, sởi mủi, vẩy mìn, ngứa, cam, thoa vào bên trong lỗ mũi, và đánh xương sống vôi lẩn, thì bệnh mạnh tức thời.

MAGASIN DE SOIERIES TÂN LỢI 188-140, Bđ Tổng-đốc-Phượng (CHOLON) Bản hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ lụa Tàu, lụa Thượng-hải như là: khăn, xuyến, trầu, cầm-nhung, cầm-châu v... Hàng thiệt rẻ, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không sợ sờ phai trở. Hàng đủ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhật-bản v... Khăn dệt đều rất và theo nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.